Nhận xét bài tập ngày 16

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ tên** | **Nhận xét** | **Cần chú ý** |
| 1 | Hiền Trang | + Kỹ năng thao tác với câu truy vấn khá tốt | + Các từ khóa trong câu truy vấn nên viết hoa  + Bài 1 câu truy vấn sau chưa hoàn toàn chính xác theo yêu cầu đề bài, với câu truy vấn hiện tại các địa chỉ đúng như abcNguyễn, deNguyễnabc … sẽ không có kết quả, cần đổi lại chuỗi sau LIKE là ‘%Nguyễn%’    + Bài 1 chú ý khi chạy nhiều câu truy vấn SQL cùng lúc, phải có dấu chấm phảy kết thúc các câu lệnh, như hiện tại đang thiếu hết các dấu ; sau mỗi câu lệnh    + Câu truy vấn tạo database nên thêm các tham số **CHARACTER SET utf8 COLLATE utf8\_general\_ci** để các bảng có thể tự kế thừa được các thuộc tính này    + Các trường khi tạo đều đang phải set thủ công **CHARACTER SET utf8 COLLATE utf8\_general\_ci**  là không cần thiết, có thể set các giá trị này ngay khi tạo CSDL    + Bài 2 phần truy vấn sau đang sai, sử dụng like để tìm kiếm theo kiểu tương đối, nên cần sử dụng 2 ký tự % bao ngoài chuỗi để có kết quả chính xác |
| 2 | Vân Anh | + Kỹ năng thao tác với câu truy vấn về cơ bản là tốt  + Cần chú ý thêm về kiểu dữ liệu của bảng khi insert | + Bài 1 đang thiếu mất câu lệnh tạo bảng CREATE DATABSE, và câu lệnh sử dụng bảng USE  + Bài 1 câu lệnh tạo bảng dean, khóa chính phải là MADA, không thể là TENDA được vì tên dự án sẽ có thể trùng nhau    + Bài 1 phần truy vấn sau đang chưa đúng về kiểu dữ liệu, trường PHG trong bảng nhân viên đang là kiểu INT, nên giá trị cần gán cũng phải là kiểu INT, cụ thể sẽ là 5, thay vì ‘5’    + Bài 1 đang thiếu phần insert dữ liệu mẫu vào các bảng  + Bài 2 ý d/ đang thiếu mất điều kiện state không rỗng, cần thêm điều kiện WHERE state IS NOT NULL trước từ khóa LIMIT    + Bài 2 kết thúc mỗi câu truy vấn phải có dấu ;    + Bài 2 phần #b đang insert sai kiểu dữ liệu của trường birthday, lưu ý trường này khi tạo bảng đang có kiểu dữ liệu là datetime, với định dạng datetime là YYYY-mm-dd H:i:s, nên bắt buộc khi insert trường này cũng cần chuyển về định dạng datetime tương ứng, và nằm trong 1 chuỗi, ví dụ ‘1990-01-05’ thì mới lưu được    + Bài 2 phần #c câu lệnh UPDATE đang chưa đúng, cần xem lại cú pháp của câu lệnh này |